TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: ***116***/2021/HSST
Ngày: 28/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông ***Nguyễn Phi Hùng***.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà ***Nguyễn Thị Mai***.
Bà ***Ngô Thị Yêm***.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2021/HSST ngày 02/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2021/QĐXXST - HS ngày 14/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Chu Văn T, sinh năm 1993 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn P, xã D, huyện Đ, Thành phố Hà Nội ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Văn H và bà: Nguyễn Thị V; Tiền án, tiền sự như sau:

- Ngày 25/5/2012 Tòa án Nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Đánh bạc". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/4/2014, án tích đã được xóa.

Chu Văn T bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 4/3/2021. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1993 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm V, xã C, huyện Đ, Thành phố Hà Nội ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Nguyễn Kim P; Vợ: Bồn Thị S; Con: có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không

Nguyễn Mạnh T bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 4/3/2021. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h40’ ngày 22/02/2021, Tổ công tác Đại Đội 2, Tiểu Đoàn 4, Trung Đoàn Cảnh sát Cơ động – Công an Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại thôn Đ, xã U, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Mạnh T đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 29S1 – 955.81 chở Chu Văn T ngồi sau có biểu hiện nghi vấn, nên đã tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện trong lòng bàn tay phải của Chu Văn T có 01(một) túi nilon màu trắng kích thước 02x02cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu hồng (nghi là ma túy). Chu Văn T khai nhận túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp.

Quá trình kiểm tra còn thu giữ của Chu Văn T 01 điện thoại di động Iphone 6s plus màu hồng; thu giữ của Nguyễn Mạnh T 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và Redmi, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc BKS: 29S1 – 955.81.

Tại bản kết luận giám định Giám định số 1831/LKGĐ - PC09 ngày 04/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Túi nilon kích thước (2x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,470 gam;

- 04 viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,380 gam.

Khám xét nơi ở của Chu Văn T tại thôn P, xã D, huyện Đông Anh và nơi ở của Nguyễn Mạnh T tại xóm V, xã C, huyện Đông Anh, không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn Thắng và Nguyễn Mạnh T khai nhận:

Khoảng 22h00’ ngày 22/02/2021, Chu Văn T gọi điện thoại rủ Nguyễn Mạnh T đi chơi. Trên đường đi Chu Văn T đã rủ Mạnh T đi mua ma túy về cùng sử dụng, Mạnh T đồng ý. Cả hai đi xe máy Honda Wave màu xanh, BKS 29S1 –955.81 đến thôn Đ, xã U, huyện Đông Anh thì Chu Văn T xuống xe đứng đợi còn Nguyễn Mạnh T đi xe máy một mình vào ngõ nhỏ trong thôn mua ma túy. Nguyễn Mạnh T đi xe máy đến trước cửa một căn nhà trong ngõ và gọi “Chị ơi” thì có giọng phụ nữ trả lời “Ai đấy?”, Nguyễn Mạnh T tiếp tục bảo “Chị ơi, cho em lấy 300” (tức là T hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy), người này trả lời “ok” rồi đi vào trong nhà. Khoảng 02 phút sau người này ném qua cổng cho Nguyễn Mạnh T 01 (một) túi nilong màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu hồng. Nguyễn Mạnh T nhặt túi ma túy lên và nói “Chị ơi, cho em nợ” rồi đi xe máy ra đầu ngõ gặp Chu Văn T. Tại đây, Nguyễn Mạnh T đưa túi ma túy vừa mua được cho Chu Văn T để cất giấu. Khi Chu Văn T và Nguyễn Mạnh T đi xe máy về đến khu vực thôn Đ, xã U, huyện Đông Anh thì bị lực lượng Cảnh sát Cơ động Công an Thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Mục đích Chu Văn T và Nguyễn Mạnh T mua và cất giấu ma túy để cùng nhau sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT - VKS ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Chu Văn T và Nguyễn Mạnh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữa nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Chu Văn T từ 20 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử phạt Nguyễn Mạnh T từ 16 đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng bên trong có lắp sim số thuê bao 0966555561 thu giữ của Chu Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong có gắn sim thuê bao số: 08866701998 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong có gắn sim thuê bao số: 0971729485 thu giữ của Nguyễn Mạnh T.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,71 gam Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và của Chu Văn T.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng Hồi 22 giờ 44 phút ngày 22/02/2021 tại thôn Đ, xã Uy, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Chu Văn T và Nguyễn Mạnh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,850 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Như vậy hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c).. Methamphetamine… có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;

Hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nên nhận thức được hành vi của mình và biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng nên buộc các bị cáo phải nhận thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để xử phạt các tội phạm về ma túy.

Bởi vậy đối với các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Chu Văn T có ông nội là Chu Văn S, sinh năm 1925, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, có bác ruột là Chu Văn K là Liệt sỹ và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bác ruột là Chu Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bố đẻ là Chu Văn H đã tham gia quân ngũ bảo vệ Tổ quốc. Bị cáo Nguyễn Mạnh T có bố đẻ là ông Nguyễn Văn T đã tham gia quân ngũ bảo vệ Tổ quốc. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Nguyễn Mạnh T khai ngoài lần này thì trước đó vào ngày 20/2/2021, T còn mua của một người phụ nữ 03 viên ma túy loại "ngựa" với giá 300.000 đồng tại nhà của người phụ nữ này và cách thức giao dịch cũng như ngày bị bắt. Đối với người phụ nữ này T không rõ lai lịch, chưa gặp mặt người này lần nào. Cơ quan Điều tra đã tổ chức cho Nguyễn Mạnh T dẫn giải đến chỉ địa điểm mua ma túy. Quá trình điều tra xác định là nơi ở của Trần Thị Thu Tr, sinh năm 1985 ở thôn Đ, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, cùng con trai là Trần Lê Bảo A, sinh năm 2007. Cơ quan Điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tr nhưng không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì. Tại Cơ quan Điều tra Tr khai không quen biết và không

bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T. Ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan Điều tra không đủ căn cứ xử lý đối với Tr.

[4]. Xử lý vật chứng:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, có BKS 29S1-955.81 thu giữ của Nguyễn Mạnh T quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Th, sinh 1959; Trú tại: Xóm V, xã C, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội, là bố đẻ của Nguyễn Mạnh T. Nguyễn Mạnh T mượn xe của ông Th để sử dụng đi chơi, ông Th không biết Mạnh T sử dụng xe vào việc đi mua ma túy. Ngày 25/3/2021 Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại ông Th chiếc xe trên để quản lý, sử dụng là có căn cứ và phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Chu Văn T, cán bộ niêm phong và Giám định viên, bên trong có có 0,71 gam Methamphetamine (sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,140 gam), cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng bên trong có lắp sim số thuê bao 0966555561 thu giữ của Chu Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong có gắn sim thuê bao số: 08866701998 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong có gắn sim thuê bao số: 0971729485 thu giữ của Nguyễn Mạnh T. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của các bị cáo cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5]. Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

[6]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Chu Văn T và Nguyễn Mạnh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Chu Văn T 14 (mười bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 04/3/2021.

Xử phạt: Nguyễn Mạnh T 13 (mười ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 04/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Chu Văn Thắng, cán bộ niêm phong và Giám định viên, bên trong có có 0,71 gam Methamphetamine (sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,140 gam).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng bên trong có lắp sim số thuê bao 0966555561 thu giữ của Chu Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong có gắn sim thuê bao số: 08866701998 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong có gắn sim thuê bao số: 0971729485 thu giữ của Nguyễn Mạnh T.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Phi Hùng